

Số: 227 /KH-NHT

Nhà Bè, ngày 04 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2023-2024

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

- Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014;

- Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Công văn số 10176/TH ngày 07 tháng 11 năm 2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 3078/GDDT-TH ngày 12 tháng 09 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày của các trường tiểu học;

- Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

- Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

- Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020-2021;

- Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2022-2023 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2023-2024;

- Trường Tiểu học Nguyễn Hồng Thế xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

B. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023-2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH TẾ, XÃ HỘI, VĂN HÓA ĐỊA PHƯƠNG

- Huyện Nhà Bè là huyện thuộc ngoại thành nằm về phía Đông-Nam Thành phố Hồ Chí Minh, phía Bắc giáp Quận 7, phía Đông giáp sông Nhà Bè, ngăn cách với huyện Nhơn Trạch (tỉnh Đồng Nai) và huyện Cần Giuộc (tỉnh Long An) và phía Tây giáp huyện Bình Chánh.

- Xã Phước Lộc thuộc huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; có diện tích 6,04 km², dân số khoảng 15.641 người với 3.777 hộ dân Phía Đông giáp với xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè,, Phía Tây giáp với xã Phong Phú-Huyện Bình Chánh; xã Nhơn Đức - Huyện Nhà Bè, Phía Bắc giáp với xã Bình Hưng- Huyện Bình Chánh. Phía Nam giáp với xã Nhơn Đức - Huyện Nhà Bè. Xã Phước Lộc bị chia cắt bởi kinh Cây Khô và hệ thống sông rạch chằng chịt. Dân cư sống tập trung suốt dọc hai bên trục đường Đào Sư Tích và Bờ Tây, được chia thành 4 ấp với 20 tổ nhân dân. Đa số thành phần gia đình là công nhân, nông dân.

- Mạng lưới giao thông của xã có 03 đường chính là Nguyễn Bình, đường Đào Sư Tích và đường Phạm Hùng nổi dài.

- Năm học 2023-2024 là năm ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện tiếp tục tập trung thực hiện các nội dung đề ra trong Kế hoạch số 31-KH/HU ngày 07/3/2016 của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 46-CTrHĐ/TU của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, đẩy mạnh các giải pháp toàn diện nhằm thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X, Nghị quyết Huyện Đảng bộ Nhà Bè lần thứ XI và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2021;... nhằm đưa giáo dục và đào tạo Huyện nhanh chóng hội nhập khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố nói chung và của Huyện nói riêng.

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo Huyện ủy, Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè, chính quyền xã Phước Lộc và cha mẹ học sinh trong việc chăm lo cho công tác giáo dục tại địa phương.

- Trường được xây mới với cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, diện tích rộng lớn, sân trường rộng rãi, trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng việc dạy học, sinh hoạt, vui chơi của học sinh; đủ các phòng bộ môn và phòng phục vụ hoạt động học tập theo quy định.

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn; năng lực sư phạm tốt, năng động, sáng tạo, có nề nếp, ý thức kỉ luật trong việc xây dựng môi trường học thân thiện. Giáo viên chủ động, sáng tạo trong giảng

dạy và các hoạt động của nhà trường. Đa số giáo viên ứng dụng công nghệ, các phương tiện dạy học hiện đại khi soạn giảng và lên lớp.

- Học sinh được tạo điều kiện thuận lợi trong việc học tập ở nhà cũng như ở trường. Các em thích đến trường, tích cực tham gia các hoạt động học tập, phong trào và công tác xã hội. Việc giáo dục đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp và nề nếp cho học sinh được chú ý nhiều, lồng ghép giáo dục trong các buổi sinh hoạt tập thể, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

- Trình độ dân trí trên địa bàn từng bước được nâng cao, cha mẹ học sinh luôn quan tâm, tin tưởng và đồng hành với nhà trường trong mọi hoạt động giáo dục.

2. Khó khăn

- Trường nằm trong địa bàn dân cư có nhiều gia đình lao động nghèo, khó khăn về kinh tế nên việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, đổi mới toàn diện nhà trường theo hướng hiện đại,... cũng còn nhiều hạn chế.

- Một số cha mẹ học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa dành thời gian quan tâm đến việc học của con em và thiếu sự phối hợp với giáo viên chủ nhiệm.

- Trường hiện còn thiếu giáo viên dạy nhiều môn, Mĩ thuật, Âm nhạc, Tin học và giáo viên môn tiếng Anh.

- Trường nằm bên Bờ tây nên đến trung tâm Xã, Huyện phải qua đò.

3. Những yếu tố tác động từ đặc điểm địa phương đến việc tổ chức thực hiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa lớp 4

- Lãnh đạo Huyện cùng ngành giáo dục Nhà Bè và cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương luôn quan tâm đến việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018).

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường luôn không ngừng nỗ lực, phát huy sáng tạo, chủ động thích ứng vượt qua mọi khó khăn để thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường thông báo danh mục chọn sách giáo khoa lớp 4 sử dụng cho năm học 2023-2024 để công khai đến cha mẹ học sinh.

- Việc không tuyển dụng được giáo viên bộ môn tiếng Anh và Tin học sẽ ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Tâm nhìn

- Xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường hiện đại - văn minh - thân thiện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất.

- Giáo dục học sinh trở thành những công dân tốt, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, chia sẻ, khát vọng vươn lên, hòa nhập tốt trong cộng đồng.

b. Sự mệnh

Xây dựng môi trường chuẩn mực, thân thiện, kỉ luật, chất lượng và có uy tín. Tạo cơ hội cho học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực. Là nơi để cha mẹ học sinh tin tưởng, lựa chọn.

c. Hệ thống giá trị cơ bản

- Đoàn kết - Trách nhiệm.
- Thân thiện - Kỉ luật.
- Năng động - Sáng tạo.
- Khát vọng - Vươn lên.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Học sinh

- Học sinh của trường đa số thường trú, tạm trú tại địa bàn ấp 1 và ấp 3, ấp 4 thuộc khu vực Bờ tây kênh Cây Khô của xã Phước Lộc.

- Nhiều học sinh được sự quan tâm của phụ huynh chuẩn bị đầy đủ tâm thế, sách vở, đồ dùng học tập. Bên cạnh đó, có một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Số liệu chi tiết:

STT	Khối	Lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ dân tộc		Khuyết tật		Diện chính sách	
				SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
			330	162	49.1	6	1.8	2	0.6	3	10	2	0.6
1	1	Tổng	73	33	45.2	3	4.1	1	1.4				
2		1.1	36	16	44.4	2	5.5	0		0		0	
3		1.2	37	17	45.9	1	2.7	1	2.7	0		0	
4		Tổng	100	53	53.0					1	1.0		
5	2	2.1	32	19	59.4	0		0		0		0	
6		2.2	34	18	52.9	0		0		1	2.9	0	
7		2.3	34	16	47.1	0		0		0		0	
8	3	Tổng	60	29	48.3	3	5.0	1	1.7	1	1.7		
9		3.1	31	15	48.4	2	6.5	1	3.2	1	3.2		
10		3.2	29	14	48.3	1	3.4						

11	4	Tổng	43	17	39.5					1	2.3		
12		4.1	23	8	18.6					1	1.4		
13		4.2	20	9	20.9								
14	5	Tổng	54	28	51.9					1	1.9	1	1.9
15		5.1	28	14	50.0					1	3.6	1	3.6
16		5.2	26	14	53.8								

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý

- Về số lượng: Tổng số viên chức: đ/c Trong đó: 25

+ Cán bộ quản lý: 02 người,

+ Giáo viên: 16 người (Trong đó có 09 giáo viên hợp đồng).

+ Nhân viên: 07 người

- Về chất lượng:

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên luôn có ý thức xây dựng đoàn kết nội bộ, chấp hành tốt nội quy, quy chế của ngành, trường; có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc và có thể mạnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học.

- Số lượng đảng viên là 8 đ/c (tỷ lệ 50%)

- Số liệu:

+ Thống kê đội ngũ nhân sự

STT	Tổng số NV)	Nhân viên							
		Văn thư	Kế toán	Y tế	Thủ quỹ	Thiết bị, thư viện	CN TT	Hỗ trợ khuyết tật	Hợp đồng 111
2	07	01	01	0	0	01	0	0	4

STT	Tổng số (CBQL, GV)	CBQL		Giáo viên	
		Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	T.số	GV tổng phụ trách đội
1	09	1	1	07	0

+ Thống kê đội ngũ theo trình độ đào tạo

STT	Tổng số (CBQL, GV, NV)	Trình độ đào tạo				
		Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác
1	16	3	5	2	2	4

+ Thống kê giáo viên theo môn

ST T	Tổng giáo viên	Trong đó		Giáo viên theo môn						
		Nữ	Dân tộc	Tiểu học	GD TC	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tin học	Tiến g dân tộc	Tiếng Anh
1	7	5	0	5	1	0	0	0	0	1

3. Về cơ sở vật chất

- Nhà trường có 22 phòng học/5 khối lớp, do vậy, đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ngày. Phòng học có diện tích 56.7m²/phòng, đều được trang bị đủ bàn, ghế, tủ đảm bảo cho giáo viên tổ chức dạy học. Lớp học có đủ hệ thống đèn, hệ thống quạt, tủ đựng hồ sơ, ti-vi dạy học cho giáo viên và học sinh.

- Các phòng học và các phòng chức năng đều có trang bị mỗi phòng 01 tivi thông minh với đường truyền Internet toàn trường.

- Số liệu chi tiết:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	22/11	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	22	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ, mượn	0	
III	Số điểm trường lẻ	0	
IV	Tổng diện tích đất (m2)	9006.1	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m2)	772.7	

VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m2)	56.7	
2	Diện tích thư viện (m2)	115.2	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m2)	276.1	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m2)	56.7	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m2)	56.7	
6	Diện tích phòng học tin học (m2)	113.4	
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m2)	32	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m2)	24	
9	Diện tích phòng truyền thông và hoạt động Đội (m2)	111.8	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	5	
1.1	Khối lớp 1	1	
1.2	Khối lớp 2	1	
1.3	Khối lớp 3	1	
1.4	Khối lớp 4	1	

1.5	Khối lớp 5	1		
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0		
2.1	Khối lớp 1			
2.2	Khối lớp 2	0		
2.3	Khối lớp 3	0		
2.4	Khối lớp 4	0		
2.5	Khối lớp 5	0		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	33		
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác			
1	Ti vi	24		
2	Cát xét	0		
3	Đầu Video/đầu đĩa	0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	0		
		Số lượng phòng, tổng diện tích (m2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	4/ 226.8	170	1.3
XIII	Khu nội trú			
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	
			Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	6		12/12

2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*			
		Có	Không	
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x		
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x		
XVII	Kết nối internet	x		
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x		
XIX	Tường rào xây	x		

C. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Tiếp tục thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT), chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 trong năm học 2024-2025; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT).

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; duy trì bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của CT GDPT 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của hiệu trưởng; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế; tiếp tục quan tâm giáo dục STEM, hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2023-2024.

- Tiếp tục thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường, địa phương.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; chương trình và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và CTGDPT hiện hành 2006 đối với lớp 5.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc cải tiến đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học. Trong đó, ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

4. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh và Tin học.

5. Dạy học theo đối tượng, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, giáo dục hòa nhập, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

6. Đa dạng hóa các hình thức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống thông qua các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm,...

7. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, không để học sinh nghỉ bỏ học vì lý do tài chính.

8. Khuyến khích, động viên cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn lên đại học và trung cấp lý luận chính trị.

III. CHỈ TIÊU GIÁO DỤC ĐỐI VỚI HỌC SINH

1. Về phẩm chất, năng lực học sinh

1.1. Đối với khối 1, 2, 3, 4

a. Đánh giá về phẩm chất

Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ		
Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
100%	0	0	100%	0	0	90%	10%	0

Trung thực			Trách nhiệm		
Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
100%	0	0	100%	0	0

b. Đánh giá về năng lực

Tự phục vụ, tự quản			Giao tiếp và hợp tác			Tự học và giải quyết vấn đề, Sáng tạo			Ngôn ngữ		
Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
80%	20%	0	80%	20%	0	80%	20%	0	80%	20%	0

Tính Toán			Khoa học			Thẩm mỹ			Thể chất		
Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
80%	20%	0	80%	20%	0	80%	20%	0	80%	20%	0

1.2. Đối với khối 5

a. Đánh giá về phẩm chất

Khối	Chăm học, chăm làm			Tự tin, trách nhiệm			Trung thực, kỷ luật			Đoàn kết, yêu thương		
	HTT	HT	CH T	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CH T
3	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0
4	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0
5	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0

b. Đánh giá về năng lực

Khối	Tự phục vụ, tự quản			Hợp tác			Tự học và giải quyết vấn đề		
	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CHT
3	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0
4	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0
5	90%	10%	0	90%	10%	0	90%	10%	0

2. Về chất lượng đầu ra

Khối	Tổng số học sinh	Tỉ lệ khen thưởng (XS và tiêu biểu, vượt trội)	Số HS HTCT lớp học	Tỉ lệ	Số HS ở lại lớp	Tỉ lệ
Một	73	> 60%	73	100%	0	0%
Hai	100	> 60%	100	100%	0	0%
60	53	> 60%	53	100%	0	0%
Bốn	43	> 60%	43	100%	0	0%
Năm	54	> 60%	54	100%	0	0%
Cộng	330	> 60%	330	100%	0	0%

IV. DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu tập thể:

- Tập thể lao động xuất sắc
- Công đoàn: Xuất sắc.
- Chi đoàn: Xuất sắc.
- Liên đội : Xuất sắc.

2. Danh hiệu cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 100%
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15% số LĐTT.

D. CÁC NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKI I	Tổn g	HK I	HKI I	Tổng	HKI	HKI I	Tổng	HKI	HKI I	Tổng	HK I	HKI I
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Ngoại ngữ 1							210	108	102	210	108	102			

4	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
6	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51			
9	Kĩ thuật													35	18	17
10	Tin học và công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Lịch sử Địa Lí										70	36	34	70	36	34
12	Khoa học										70	36	34	70	36	34

2. Môn học tự chọn

1	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	210	108	102	210	108	102									
2	Tiếng Anh (Tăng cường)													210	108	102

3. Hoạt động củng cố, tăng cường

1	Tăng cường Tiếng Việt	70	36	34	70	36	34	70	36	34	35	18	17	35	18	17
2	Tăng cường Toán	70	36	34	70	36	34	70	36	34	35	18	17	35	18	17
Tổng		1225	630	595	1225	630	595	1190	612	578	1120	612	578	1225	630	595

2. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thông nhà trường	Giới thiệu cho học sinh về truyền thống của nhà trường, về nội quy trường lớp.	Sinh hoạt lớp. Sinh hoạt dưới cờ.	8/9-19/9	GVCN; HS	Toàn trường
Tháng 10	Truyền thông nhà trường, địa phương	Phát động phong trào xây dựng tủ sách lớp em	Tập trung	Từ 5/10-15/10	TV-TB; GVCN; HS	Toàn trường
Tháng 11	Yêu quý thầy cô giáo	Hội thi văn nghệ Chào mừng ngày 20/11	Tập trung	Từ 10/11-15/11	BTCD; TPTĐ; GVCN; HS	Toàn trường
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Tổ chức cho các chi đội chăm sóc bia tưởng niệm ở Hiệp Phước	Tập trung	Từ 10/12-22/12	BTCD; TPTĐ; HS (Đội viên)	Toàn trường
Tháng 01	Ngày Tết quê em	Tổ chức phong trào nụ cười hồng cùng bạn vui Tết. Tổ chức cho học sinh múa hát tập thể, vui chơi và đọc sách giữa giờ.	Tập trung	Từ 05/01-20/01	BTCD; TPTĐ; GVCN; HS	Toàn trường
Tháng 02	Em yêu Tổ quốc Việt	Tổ chức cho học sinh vẽ	Tập trung	Từ 15/02-20/02	GVCN; HS	Toàn trường

	Nam	tranh vẽ chủ đề quê hương.				
Tháng 3	Yêu quý mẹ và cô giáo	Tổ chức cho học sinh vẽ tranh, làm thiệp tặng bà tặng ngoại.	Tập trung	Từ 01/03-07/03	GVCN; HS	Toàn trường
Tháng 4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức văn nghệ ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày đất nước hoàn toàn giải phóng.	Tập trung	Từ 10/4-20/4	GVCN; HS	Toàn trường
Tháng 5	Bác Hồ Kính yêu	Tổ chức tìm hiểu, kể chuyện, hát múa ca ngợi về Bác Hồ, về Đội TNTP Hồ Chí Minh.	Tập trung	Từ 01/5-19/5	GVCN; HS	Toàn trường

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Các môn TDTT: Bóng rổ, cầu lông, võ thuật	Câu lạc bộ	Khối 2, 3, 4, 5	Bắt đầu tháng 9	Tại sân thể thao, nhà đa năng của trường	
2	Thể dục nhịp điệu	Câu lạc bộ	Khối 1, 2, 3	Bắt đầu tháng 9	Sảnh	
3	Câu lạc bộ Mỹ thuật	Câu lạc bộ	Khối 1, 2, 3, 4, 5	Bắt đầu tháng 9	Tại các lớp	

4	Hoạt động đọc sách	Nhóm, lớp	Khối 1, 2, 3, 4, 5	Bắt đầu tháng 9	Góc đọc	
5	Tổ chức các hoạt động giáo dục trước/trong/sau thời gian học sinh ăn, nghỉ	Nhóm, lớp	Khối 1, 2, 3, 4, 5	Bắt đầu tháng 9	Lớp học, sân trường, phòng ngủ bán trú	

2.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/Quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Bán trú	Ăn - nghỉ ngơi giữa buổi trưa	Học sinh từ khối 1 đến khối 5 (theo số lượng PHHS đăng kí đầu năm)	Từ 10g35 - 13g15 hàng ngày trong tuần	Tại trường

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện theo Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

+ **Ngày tựu trường:** Thứ Hai, ngày 28/8/2023 (*Lớp 1 ngày 21/8/2023*).

+ **Ngày khai giảng:** Thứ Ba, ngày 05/9/2023.

+ **Học kỳ I:** Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ **Học kỳ II:** Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ **Ngày bế giảng năm học:** Từ ngày 26/5/2024 đến 31/5/2024.

- **Xét hoàn thành CTTH** trước ngày 30/6/2024.

- Thời gian vào học và ra chơi của nhà trường:

+ **Buổi sáng:** HS có mặt lúc 7 giờ 15 phút ra về lúc 10 giờ 35 phút. Riêng học sinh không ăn cơm bán trú ra về lúc 10 giờ 35 phút.

+ **Buổi chiều:** HS có mặt lúc 13 giờ 25 phút ra về lúc 16 giờ 35 phút.

+ Ra chơi và tập thể dục: 30 phút.

- Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn 2 tuần sinh hoạt 1 lần. Mỗi tháng sinh hoạt chuyên môn 1 lần; sinh hoạt cụm chuyên môn mỗi tháng 1 lần).

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy

định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù (có phụ lục 1.4 đính kèm)

- Tại trường Tiểu học Nguyễn Hồng Thế thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1 (Tiếng Anh 6 tiết/ tuần)

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: (Đính kèm Khung kế hoạch thời gian theo Tuần khối 1)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (đính kèm kế hoạch của khối 1)

3.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: (Đính kèm Khung thời gian theo Tuần khối 2)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (đính kèm kế hoạch của khối 2)

3.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: (Đính kèm Khung thời gian theo Tuần khối 3)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (đính kèm kế hoạch của khối 3)

3.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Đính kèm Khung thời gian theo Tuần khối 4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (đính kèm kế hoạch của khối 4)

3.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Đính kèm Khung thời gian theo Tuần khối 5)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (đính kèm kế hoạch của khối 5)

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học, chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho HS.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho CB-GV,

NV, HS về an toàn trường học; thành lập Ban an toàn trường học, đội sơ cấp cứu tại chỗ, phát huy vai trò của Hội chữ thập đỏ; tích hợp giáo dục an toàn trường học, đạo đức lối sống, kỹ năng sống vào trong và ngoài giờ lên lớp với nhiều chuyên đề như diễn tập phòng cháy chữa cháy, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, phòng chống bạo lực học đường, văn hóa xếp hàng,...; chủ động tổ chức các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với tâm lý HS để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh - Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Trang bị đầy đủ thiết bị vệ sinh; đảm bảo lớp học, phòng làm việc, nhà vệ sinh, sân trường luôn sạch sẽ.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kế hoạch thời gian năm học của Phòng Giáo dục và các chỉ đạo của các cấp quản lý về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3 và lớp 4

+ Đối với lớp 1, 2, 3, 4

a. Yêu cầu:

- Thực hiện theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện Quyết định số 1188/QĐ-UBND và Quyết định số 2361/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục

phổ thông từ năm học 2021-2022; lớp 3 từ năm học 2022-2023; lớp 4 Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của UBND TPHCM về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 trong các cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2023-2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện dạy học đối với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

- Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, giáo viên dạy lớp 1, 2, 3, 4 phải hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa, bồi dưỡng theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục lớp 1, 2, 3, 4, kế hoạch dạy học các môn học theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

- Thống nhất việc sắp xếp lại thời khóa biểu các khối lớp cho linh hoạt, hợp lý.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học, hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm,...

b. Biện pháp:

- Tiếp tục rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị thêm các thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết khác còn thiếu sau khi đi vào công tác giảng dạy, tổ chức làm đồ dùng dạy học đối với tất cả các khối lớp.

- Bố trí giáo viên đã hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa để tham gia dạy lớp 1, 2, 3, 4.

- Trên cơ sở kế hoạch của Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lý tập trung xây dựng các kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện.

- Phó Hiệu trưởng cùng Tổ chuyên môn thống nhất sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo thời lượng, tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tập trung chỉ đạo, thăm lớp dự giờ giáo viên trong việc tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; việc sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề, đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Cán bộ quản lý nhà trường định hướng nội dung học và tham dự các buổi họp cùng các Tổ chuyên môn. Chú trọng **đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học** theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và Công văn số 1338/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

từ năm học 2020-2021.

- Xây dựng các **nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt** của từng môn học/hoạt động giáo dục cụ thể cho từng khối lớp học trực tuyến; xây dựng nguồn tài nguyên dạy học cho giáo viên chia sẻ trong hoạt động dạy học qua internet; mỗi chủ đề, nhóm/dạng bài được thiết kế dưới dạng video clip; khuyến khích giáo viên lớp 1 xây dựng các video clip giới thiệu về “Ngôi trường tiểu học mới”, hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh làm quen, chuẩn bị cho việc học lớp 1,...

- Khuyến khích giáo viên các khối chủ động thực hiện công tác tự bồi dưỡng, tiếp tục tham gia bồi dưỡng các Mô đun kế tiếp theo.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện việc đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- 100% các Tổ chuyên môn thực hiện đúng yêu cầu đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn theo quy định.

- 100% các lớp 1, 2, 3, 4 đều phải đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

+ Đối với lớp 5:

a. Yêu cầu:

- Thực hiện theo *Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học với nội dung đã điều chỉnh (giảm tải)*, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Số tiết quy định: *(kể cả 2 tiết sinh hoạt tập thể, trừ tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp).*

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày với 100% học sinh với thời lượng 7 tiết/ ngày.

- Tiếp tục thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường,... một cách nhẹ nhàng, hợp lý trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006 hiện hành, nhà trường tiếp tục tổ chức thực hiện điều chỉnh nội dung chương trình dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại *Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên nguyên tắc:*

- + Đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; **không cắt xén cơ học** mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- + Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã

hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

+ Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018.

+ Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Với các tiết dạy ở “**buổi 2**”:

+ Tập trung vào nội dung chưa dạy xong của buổi chính khóa, thực hành các kiến thức đã học giúp học sinh vươn lên hoàn thành các yêu cầu học tập, tập trung vào rèn kỹ năng, phát huy các năng lực của học sinh để học tốt môn Tiếng Việt và Toán.

+ Đảm bảo **50%** thời lượng giảng dạy kiến thức trong chương trình, **50% còn lại** dành để tổ chức các hoạt động rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, phát triển năng lực,... Cụ thể: Tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động tự học nhằm hoàn thành các nhiệm vụ học tập (nếu chưa hoàn tất ở tiết chính khóa); rèn luyện; bồi dưỡng kiến thức phù hợp theo năng lực từng học sinh; phát triển năng khiếu các môn học như: Tiết học giáo dục kỹ năng sống (1 tiết/tuần), câu lạc bộ STEM (1 tiết/tuần), các hoạt hình tiếng Anh,...

+ Rèn luyện hệ thống kiến thức cơ bản; giúp bồi dưỡng, mở rộng kiến thức phù hợp theo năng lực trình độ từng đối tượng học sinh.

+ Khắc sâu, mở rộng thêm kiến thức trong chương trình học.

+ Hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

+ Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với khối 4, 5 với 4 tiết/tháng theo các chủ đề giáo dục từng tháng và được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình, gồm: *hoạt động ngoại khóa, hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, giáo dục kỹ năng sống, tham quan ngoại khóa, giao lưu văn hoá; hoạt động bảo vệ môi trường; lao động vườn trường và các hoạt động xã hội khác,*

b. Biện pháp:

- Phân công, chỉ đạo các Tổ chuyên môn tiếp tục triển khai tài liệu điều chỉnh nội dung chương trình dạy học đã được phê duyệt.

- Cán bộ quản lý nhà trường kiểm tra, đánh giá, góp ý trước khi trình hiệu trưởng ban hành Quyết định điều chỉnh nội dung dạy học các môn học.

- Thường xuyên tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong các buổi họp tổ chuyên môn. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc khó khăn thì Tổ trưởng chuyên môn ghi nhận, kịp thời báo cáo cho phó hiệu trưởng để xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- Kiểm tra, nắm bắt việc tổ chức cho học sinh lớp 5 được tiếp cận về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung phù hợp để các em chuẩn bị nền tảng học tốt ở lớp 6 theo CTGDPT 2018. Không đưa nội dung điều chỉnh, bổ sung vào đề kiểm tra để đánh giá học sinh.

- Cán bộ quản lý tham dự các buổi họp cùng các Tổ chuyên môn. Chú trọng đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên đều phải thực hiện nghiêm túc theo đúng nội dung điều chỉnh nội dung dạy học.

- 100% giáo viên đều phải thực hiện nghiêm túc việc tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục như hướng dẫn vào các môn học.

2.3. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt với chủ đề ***“Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”*** theo phương châm ***“Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc”***.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức cho giáo viên khối 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3, 4 theo CTGDPT 2018 nắm vững chương trình, những điểm mới để chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên; khuyến khích giáo viên khối 5 xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn như đối với giáo viên khối 1, 2, 3, 4.

- Triển khai việc đánh giá học sinh lớp 1, 2, 3, 4 theo *Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và học sinh khối 5 theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT*.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học.

- Tiếp tục tập huấn và giao quyền chủ động cho giáo viên ra đề theo ma trận, đảm bảo đầy đủ các mức độ theo quy định.

- Khảo sát năng lực học sinh lớp 3 theo chỉ đạo.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nâng cao hiệu quả dạy học thông qua:

+ Vận dụng ***“Kỹ thuật dạy học tích cực theo dự án Việt Bĩ*** vào giảng dạy như: ***Kỹ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”; kỹ thuật KWL, Dạy học theo dự án,...”***

+ Dạy học ***Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch*** theo hướng phát triển năng lực của học sinh: *Vẽ theo nhạc, vẽ biểu cảm, vẽ tự do, tạo hình từ vật liệu, tạo hình dáng người,...*

+ Vận dụng phương pháp ***“Bàn tay nặn bột”*** theo *Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT*. Mỗi giáo viên phải thiết kế và tổ chức dạy cho học sinh *thực hành, thí nghiệm* với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện,...

+ Lồng ghép các hoạt động ***“Học thông qua chơi”*** trong các tiết học.

- Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động học tập giúp học sinh tự tìm tòi, khám phá chiếm lĩnh kiến thức một cách tích cực, chủ động nhằm phát triển năng lực; tổ chức thường xuyên hoạt động dạy học gắn ***“lý thuyết với thực hành”***, ***“gắn bài dạy với thực tế cuộc sống”***, các hoạt động trải nghiệm, thực hành thí nghiệm phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. **Đẩy mạnh việc rèn luyện cho học**

sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên chỉ đóng vai trò tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện việc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học giữa giáo viên lớp dưới với giáo viên lớp trên phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhâm lớp”.

- Giao Tổ trưởng chuyên môn khối 4, 5, BM chủ động phối hợp với Tổ trưởng chuyên môn khối 1, 2, 3 cùng lên lịch để dự giờ các tiết dạy của giáo viên lớp 1, 2, 3 theo CTGDPT 2018.

- Giao Phó Hiệu trưởng hướng dẫn giáo viên khối 5 xây dựng kế hoạch bài dạy theo mẫu hướng dẫn như đối với giáo viên khối 1, 2, 3, 4.

- Kiểm tra và duyệt kế hoạch bài dạy, thăm lớp dự giờ việc thực hiện nội dung tích hợp các nội dung vào các môn học, việc vận dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục triển khai sử dụng bộ tài liệu **“Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”** lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

- Thực hiện việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được kết hợp cả đánh giá định kỳ và đánh giá thường xuyên. Việc đánh giá cần đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức độ; thực hiện thường xuyên việc nhận xét bằng lời trong các tiết học, ghi nhận và coi trọng sự tiến bộ của từng học sinh.

- Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ theo ma trận và các mức độ.

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, việc soạn duyệt đề, khen thưởng danh hiệu học sinh cuối năm, việc bàn giao kết quả cuối năm,...

- Phối hợp với Công ty TNHH Công nghệ Quảng Ích cung cấp sử dụng phần mềm điện tử trong việc nhận xét, đánh giá học sinh.

- Thực hiện công tác khảo sát năng lực học sinh lớp 3 theo hướng dẫn.

c. Chỉ tiêu:

- 100% phải thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- 100% phải ứng dụng công nghệ thông tin và vận dụng các thiết bị dạy học hiện đại vào các tiết học.

- 100% giáo viên thực hiện đúng quy định trong đánh giá học sinh.

2.4. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương

- Tổ chức thực hiện tài liệu giáo dục địa phương đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại

Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Nhà trường căn cứ *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3, Lớp 4* được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học để khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt; chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của nhà trường; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường; những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,...; hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% GV thực hiện xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu phù hợp (Căn cứ khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục).

- 100% GV thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục; thực hiện giáo dục địa phương và tham gia lựa chọn sách giáo khoa.

- Hồ sơ lưu về việc lựa chọn sách giáo khoa của 100% các tổ chuyên môn; của trường đảm bảo đầy đủ, khoa học.

- 100% các kế hoạch trong năm học được xây dựng theo đúng hướng dẫn, chi tiết và cụ thể.

2.5. *Đổi mới công tác quản lý theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo

dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; trang thiết bị dạy học tối thiểu đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc kiểm tra, dự giờ các chuyên đề, môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy học của nhà trường; tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

- Tăng cường các buổi họp chuyên môn định kỳ với tổ trưởng chuyên môn để kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ để có những chỉ đạo sát sao, giải pháp kịp thời, phù hợp thực tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, số hoá trong quản lý giáo dục và dạy học; tham gia tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về tiếp cận phương pháp kỹ thuật dạy học tiên tiến trên nền tảng ứng dụng CNTT cao, chuyển đổi số trong trường học.

- Tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông về giáo dục tiểu học, về thực hiện CT GDPT 2018 thông qua hệ thống chính trị tại địa phương, qua các nội dung hoạt động cụ thể của nhà trường, qua việc cập nhật thường xuyên thông tin, hình ảnh trên trang website của nhà trường, qua các buổi họp cha mẹ học sinh, qua bảng thông tin của trường, lớp học; ...

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

- Phối hợp quản lý, vận hành sử dụng dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành tại website: <http://csdl.moet.gov.vn/> do Bộ GDĐT triển khai; thực hiện trang Hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Sở GDĐT TPHCM <https://truong.hcm.edu.vn/>

Thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBQL, GV có tư duy đổi mới vận dụng có hiệu quả vào công tác.

- Tham gia đầy đủ 100% các hoạt động ứng dụng CNTT do ngành phát động.

- Thực hiện công tác truyền thông giáo dục thường xuyên (đảm bảo 100% cần nội dung cần thông tin được thông tin kịp thời).

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định.

2.6. Công tác dạy học theo đối tượng, phụ đạo học sinh yếu, giáo dục hòa nhập, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

a. Yêu cầu

- Thực hiện theo kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018 - 2020 của

ngành Giáo dục (ban hành kèm theo *Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018 phù hợp với địa phương và Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 8/5/2019 ban hành kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025*).

- Tiếp tục thực hiện *Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (thay cho QĐ 23/2006)*.

- Quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất để trẻ khuyết tật được học hòa nhập tại trường.

- Đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo quy định hiện hành.

b. Biện pháp

- Trên cơ sở tiếp nhận hồ sơ nhập học của trẻ vào đầu năm học, giáo viên lớp 1 nắm bắt thông tin, tăng cường quan sát, theo dõi trẻ trong giờ học để kịp thời phát hiện những học sinh có những biểu hiện bất thường về tâm lý hay khó khăn trong sinh hoạt, học tập để phối hợp với gia đình, có kế hoạch giáo dục phù hợp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ việc thực hiện dạy học cá thể, từng nhóm đối tượng học sinh, việc chọn lọc nội dung, mức độ kiến thức phù hợp với trình độ của học sinh mỗi lớp của giáo viên.

- Lập danh sách để phân công yêu cầu giáo viên quan tâm, theo dõi, giúp đỡ những học sinh yếu, học chậm.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng cụ thể kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng học sinh khuyết tật trên cơ sở bàn giao kết quả học tập của giáo viên lớp dưới với những trường hợp lớp có học sinh khuyết tật.

- Phân công giáo viên nhiều môn và giáo viên bộ môn phụ trách giảng dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tiếp nhận và tạo mọi điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt trên địa bàn xã được học hòa nhập.

c. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện đầy đủ hồ sơ khuyết tật học sinh học hòa nhập.

- 100% học sinh khó khăn của trường đều được hỗ trợ giúp đỡ.

2.7. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

*** Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; triển khai giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

- Tiếp tục áp dụng dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học

Mĩ thuật theo phương pháp mới; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và huyện; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác giảng dạy. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trong việc tài trợ các thiết bị giúp giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày. Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

- Tổ chức cho giáo viên các khối lớp 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3, 4 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên.

- Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020 - 2021.

- Chú trọng giáo dục phẩm chất, kĩ năng để hội nhập cho học sinh; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ bậc Tiểu học; đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm; tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động *“Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”*.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề mà Thành phố đã triển khai trong các năm qua.

*** Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh**

- Đối với học sinh lớp 5 thực hiện CT GDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 thực hiện CT GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Đảm bảo sửa bài cho 100% học sinh. Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học; tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học; chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế; tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

100% giáo viên thực hiện đánh giá HS đảm bảo theo quy định, có lưu đầy đủ minh chứng và sắp xếp khoa học.

2.8. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo CT GDPT 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023 từ lớp 3, trong đó thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học - Công nghệ và tiếng Anh.

Dạy tiếng Anh:

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục triển khai thực hiện theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về “Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025”; Công văn 1529/SGDĐT-GDTH ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học ở cấp tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 thực hiện theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 05/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 về Hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2020 - 2021.

- Đối với môn tiếng Anh bắt buộc lớp 3, lớp 4 thực hiện theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học từ lớp 3, bao gồm: 06 tiết tiếng Anh và 02 tiết Tin học.

- Đối với môn tiếng Anh tự chọn lớp 5 tiếp tục thực hiện theo Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy tiếng Anh tiểu học; Công văn số 3039/GDĐT-TH ngày 27/8/2019 Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn chuyên môn

tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2019-2020 và Công văn số 2847/GDDĐT-TH ngày 08/9/2020 Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2020 - 2021 cho đến khi thực hiện chương trình tiếng Anh theo CTGDPT 2018; tăng cường tổ chức dạy tiếng Anh 06 tiết/tuần cho học sinh lớp 5.

- Đảm bảo thực hiện dạy đủ 4 kỹ năng nghe-nói-đọc-viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe - nói, nhất là đối với học sinh lớp 1.

- Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng nói tiếng Anh.

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc hồ sơ giáo viên bản ngữ đầy đủ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

b. Biện pháp:

- Đối với khối lớp 1, 2, 3 sử dụng giáo trình Family and Friends.

- Đối với khối lớp 4 sử dụng giáo trình I-Learn Smart Start.

- Đối với khối lớp 5 sử dụng giáo trình Family and Friends.

- Đảm bảo tất cả học sinh các lớp đều học tiếng Anh từ 4 tiết/tuần trở lên theo chương trình tiếng Anh tiểu học.

- Tổ chức các loại học hình tiếng Anh cho học sinh như sau:

- + *Trung tâm Leverlearn Phú Long:* GV bản ngữ.

- Yêu cầu trung tâm thực hiện nghiêm túc về hồ sơ giáo viên bản ngữ đầy đủ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. Tăng cường dự giờ, kiểm tra việc giảng dạy của giáo viên bản ngữ.

- Kinh phí thực hiện trên tinh thần tự nguyện và sự thỏa thuận giữa nhà trường với Cha mẹ học sinh.

- Tuyên truyền trong cha mẹ học sinh khuyến khích cho con em tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).

- Thay đổi môi trường học tập tiếng Anh bản ngữ như: học tại sân trường, học trải nghiệm ngoài nhà trường.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động dạy học theo dự án, theo trạm, vòng tròn đọc hiểu, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hò, vè; giảng dạy tiếng Anh qua văn hóa Việt Nam, hình thành kỹ năng ngôn ngữ giúp học sinh làm quen với các kỳ thi Quốc tế,...

- Tổ chuyên môn tiếng Anh tổ chức, hướng dẫn tạo sân chơi cho học sinh tham gia hội thi tiếng Anh do trường, Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Khuyến khích mỗi học kỳ, học sinh phải đọc được ít nhất 02 quyển truyện đọc bằng Tiếng Anh theo trình độ lứa tuổi của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Nâng cao chất lượng soạn giảng giáo án trước khi lên lớp kể cả giáo viên bản ngữ. Thực hiện sổ đầu bài ghi nhận xét sau mỗi tiết dạy giữa giáo viên tiếng Anh và giáo

viên bản ngữ.

- Phân công giáo viên phụ trách giảng dạy theo khối lớp tiếp cận và thực hiện việc thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế và chỉ đạo của ngành.

- Trong năm sẽ mời Cha mẹ học sinh đến tham dự tiết học tiếng Anh và các môn học khác.

- Do thiếu giáo viên nên nhà trường đã thỉnh giảng thêm 02 giáo viên tiếng Anh để giảng dạy.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế theo từng giai đoạn, từ ngay từ học kỳ 1, không tập trung dồn vào cuối năm.

c. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh toàn trường được học tiếng Anh, được trang bị 4 kỹ năng.

- 100% học sinh các lớp đều phải tổ chức hoạt động **“Open house”**.

- 100% học sinh các lớp đều được học với GV bản ngữ.

- 100% học sinh các lớp đều được học tiếng Anh từ 4 tiết/tuần trở lên.

Dạy Tin học:

a. Yêu cầu:

- Triển khai kế hoạch từng năm để thực hiện Đề án **“Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”**:

- Đối với lớp 3, 4 thực hiện theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học từ lớp 3, bao gồm: 01 tiết Tin học bắt buộc.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Tổ chức dạy học Tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 2057/SGDĐT-GDTH của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học và Công văn 1529/SGDĐT-GDTH ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học ở cấp tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Triển khai dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

b. Biện pháp:

- Do không tuyển dụng được giáo viên, nhà trường đã thỉnh giảng 01 giáo viên để giảng dạy Tin học cho học sinh các khối lớp.

- Tổ chức dạy học Tin học cho học sinh lớp 3, 4, 5 theo quy định trong chương trình. Khuyến khích học sinh lớp 1, 2 được làm quen với Tin học thông qua các hoạt động giáo dục Tin học.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn và nghiệp vụ cho giáo viên dạy Tin học tại trường.

- Cập nhật nâng cấp phần mềm, hệ điều hành và tổ chức giảng dạy chương trình **IC3 Spark** cho học sinh lớp 3 nhằm chuẩn bị cho việc tham gia kỳ thi lấy chứng chỉ Tin học theo chuẩn quốc tế trong những năm học tới.

c. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo 100% học sinh toàn trường đều được học Tin học.

- Tổ chức giảng dạy chương trình **IC3 Spark** cho tất cả học sinh lớp 3.

3. Giáo dục Stem

a. Yêu cầu:

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDDĐT-GDTH; Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục.

b. Biện pháp:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, nhất là các hình thức tổ chức (*Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem; Làm quen Stem nghiên cứu khoa học, kĩ thuật*) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên, duy trì niềm đam mê STEM trong các nhóm sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường.

- Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

- Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện lồng ghép tích hợp giáo dục STEM phù hợp trong quá trình giảng dạy.

4. Vinh danh học sinh

- Vinh danh học sinh tiêu biểu thành các hoạt động, phong trào, việc làm cụ thể, thiết thực với học sinh; xây dựng tiêu chí đánh giá cụ thể phù hợp với từng cấp học dựa vào những tiêu chí khung sau:

+ Mối quan hệ giữa học sinh với học sinh

+ Mối quan hệ giữa học sinh với các hoạt động tập thể.

+ Mối quan hệ giữa học sinh với môi trường sống.

+ Sự nỗ lực của học sinh đối với chính bản thân học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện để phát triển.

(Ví dụ: Mỗi quan hệ giữa học sinh với học sinh: “Học sinh giúp đỡ bạn trong học tập và cuộc sống”; Mỗi quan hệ giữa học sinh với môi trường sống: “Học sinh giữ gìn vệ sinh lớp học và tích cực bảo vệ môi trường”,...).

- Tổ chức vinh danh theo tuần, tháng, học kỳ, năm học theo điều kiện thực tế và kế hoạch giáo dục của đơn vị năm học 2023-2024; kết hợp, lồng ghép tổ chức vinh danh học sinh nhân các dịp lễ lớn trong năm. Hình thức tổ chức vinh danh học sinh như sau:

+ Học sinh tiêu biểu của lớp tổ chức tại lớp, trong lễ chào cờ hằng tuần, hằng tháng, học kỳ (nếu có).

+ Học sinh tiêu biểu cấp trường tổ chức trong lễ chào cờ hằng tháng, học kỳ hoặc kết hợp trong các ngày lễ lớn (nếu có).

5. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện *Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và đào tạo Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.*

- Đảm bảo không để học sinh nghỉ bỏ học vì lý do tài chính.

b. Biện pháp:

- Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học tại trường theo địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số, khi phát hiện học sinh nghỉ học phải liên hệ cho phụ huynh. Đến ngày thứ ba học sinh vẫn không đến trường nhà trường sẽ kịp thời báo về chuyên trách giáo dục xã Phước Lộc để đến nhà nắm bắt, vận động trẻ đến trường.

- Quan tâm, chăm lo, hỗ trợ học bổng giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đi học.

c. Chỉ tiêu:

- Giữ vững các chỉ tiêu PCGD đã đạt được.

- Đảm bảo 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

- Hiệu suất đào tạo đạt 100%.

- Không có học sinh nghỉ bỏ học vì lý do tài chính.

6. Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

*** Thực hiện rà soát, tuyển dụng, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

- Thực hiện tuyển dụng theo Kế hoạch tuyển dụng của Ủy ban nhân dân huyện

Nhà Bè, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

- Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định, nhà trường thông tin và hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng trường để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

- Thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy CT GDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục, đặc biệt là vị trí giáo viên tiếng Anh, Tin học, Mĩ thuật, Âm nhạc.

**** Triển khai thực hiện tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018***

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện CT GDPT 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2023.

- Đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả theo quy định; tham gia bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới; thực hiện dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024 - 2025 để tập trung bồi dưỡng.

*** Chỉ tiêu**

- Đảm bảo đủ 100% GV giảng dạy các môn học.
- Trong năm học, tuyển dụng thêm được giáo viên theo nhu cầu vị trí việc làm.

*** CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH**

- Duy trì 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1.
- 100% học sinh tiểu học được học 02 buổi/ngày.
- 100% học sinh từ 6 tuổi được học tiếng Anh, được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết).
- Duy trì sĩ số đạt 100%.
- Hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%.

- Hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- Hiệu suất đào tạo đạt 100%.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC

1. Công tác an toàn trường học

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số **4458/GD-BGDĐT** ngày 22/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Thông tư liên tịch số **13/2016 TTLT-BYT-BGDĐT** ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác Y tế trường học;

- Tiếp tục đảm bảo tốt về công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tuân thủ và đảm bảo tốt nhất các yêu cầu quy định về an ninh, an toàn trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích,...

- CB-GV-NV phải được tập huấn về công tác PCCC, xử lý ngộ độc thực phẩm, sơ cấp cứu, phòng chống tai nạn thương tích, cứu nạn - cứu hộ,...

- Tuyên truyền sâu rộng đến học sinh, Cha mẹ học sinh và giáo viên tổng đài 111 về phòng chống xâm hại cho trẻ em.

- Kiến nghị Ban quản lý công trình kịp thời sửa chữa, khắc phục các phòng học bị thấm nước.

b. Biện pháp:

- Phối hợp chặt chẽ với Công an xã Phước Lộc trong việc đảm bảo an ninh trường học. Phân công nhân viên bảo vệ kiểm tra, theo dõi chặt không để các tệ nạn xã hội, kẻ gian đột nhập vào trường, nhất là vào buổi sáng.

- Thường xuyên sinh hoạt, giáo dục học sinh không đeo trang sức khi đến trường.

- Thường xuyên kiểm tra thực hiện vệ sinh trường lớp, lớp học và nơi làm việc sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp; nước uống, nhà vệ sinh học sinh.

- Đảm bảo đầy đủ các thiết bị phòng chống cháy nổ, tai nạn thương tích.

- Tổ chức diễn tập phương án PCCC, cứu nạn cứu hộ, xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm,...

- Đảm bảo tủ thuốc y tế đủ thuốc, có giường cho trẻ mệt nằm nghỉ, thực hiện theo dõi thể lực cho học sinh. Thực hiện tốt công tác truyền truyền phòng chống dịch và thăm khám sức khỏe cho học sinh.

- Giáo dục học sinh ý thức giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp.

- Giáo viên đầy mạnh, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động CMHS mua bảo hiểm y tế cho con em.

c. Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-NV được tập huấn và tham gia diễn tập các phương án về công tác PCCC, sơ cấp cứu, phòng chống tai nạn thương tích, cứu nạn – cứu hộ,...

- 100% học sinh đều có thể bảo hiểm y tế.

2. Tổ chức thực hiện trường học hạnh phúc, trường học xanh, trường học mở

a. Yêu cầu:

- Từng bước xây dựng được các tiêu chí trường học hạnh phúc.
- Tạo điều kiện cho phụ huynh tham gia tiết học cùng học sinh tại trường.

b. Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả các tiêu chí trường học hạnh phúc với các nội dung nhằm giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được hạnh phúc, vui vẻ mỗi ngày đến trường; từ đó giúp học sinh sẽ hứng thú trong học tập và mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

- Tiếp tục chỉnh trang xây dựng trường lớp xanh sạch đẹp, hướng dẫn học sinh biết chăm sóc cây cảnh trong lớp, trong trường.

- Tổ chức phụ huynh cùng tham gia các hoạt động của nhà trường, phụ huynh tham gia tiết học cùng con, tham quan bữa ăn bán trú của học sinh.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện lớp học mở.
- 100% CB, GV, NV, HS thấy hạnh phúc khi đến trường.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp thực tiễn tại nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; đảm bảo tổ chức dạy học trực tuyến đạt tỉ lệ theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật hồ sơ CBGVNV, học sinh lên cơ sở dữ liệu ngành, triển khai các nền tảng số cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường; số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng - bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học, từ đó mở rộng, chia sẻ dùng chung cho các lớp.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính qua chuyển đổi số trong giáo dục nhà trường, nâng cấp cơ sở vật chất; phát triển hạ tầng thông tin như thông qua trang tuyển sinh đầu cấp, cơ sở dữ liệu số, số hóa các bài giảng điện tử; xây dựng kho học liệu dùng chung; phát triển có hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường để từ đó hướng tới giáo dục thông minh, thực hiện có hiệu quả CTGDPT 2018.

- Bồi dưỡng cho đội ngũ kiến thức, kĩ năng, thành thạo về công nghệ thông tin, an toàn thông tin để tác nghiệp trên môi trường số, sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

4. Công tác bán trú

a. Yêu cầu:

- Đảm bảo điều kiện tốt về cơ sở vật chất, chất lượng và nền nếp bán trú.
- Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo *Quyết định 1246/QĐ-BYT* ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; *Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT* ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về công tác y tế trường học, người lấy mẫu thức ăn, nhân viên y tế.
- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng nhằm từng bước kéo giảm tình trạng thừa cân béo phì trong học sinh, thực hiện nghiêm túc *Công văn số 415/GDĐT-HSSV* ngày 15/02/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về áp dụng phần mềm “**Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng**” trong nhà trường và *Công văn số 608/GDĐT-HSSV* ngày 03/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh về triển khai phần mềm “**Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng**” theo *Công văn số 576/BGDĐT-CTHSSV* của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Biện pháp:

- Tăng cường kiểm tra khu vực chế biến của cơ sở cung cấp thức ăn bán trú và nguồn thực phẩm chế biến.
- Tổ chức cho toàn thể CB-GV-NV khám sức khỏe định kỳ.
- Tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh nhằm theo dõi, phát hiện tình trạng thừa cân béo phì cùng phối hợp với Cha mẹ học sinh đề phòng, ngăn chặn.
- Phân công và kiểm tra nhân viên phụ trách bán trú được phân công thực hiện việc lưu mẫu thức ăn theo đúng quy trình hướng dẫn.
- Vệ sinh thường xuyên các vật dụng bán trú. Thực hiện tốt công tác phòng chống muỗi, côn trùng và dịch bệnh cho học sinh. Thường xuyên cho khử trùng và phun thuốc diệt muỗi các khu vực phòng ngủ.
- Thường xuyên kiểm tra nền nếp vệ sinh bán trú, ăn ngủ của học sinh. Giáo dục cho học sinh ý thức xếp hàng trật tự, biết cách tự phục vụ, dọn dẹp khay cơm, ghế ngồi sau khi ăn xong.
- Phối hợp với các công ty có uy tín, đảm bảo các yêu cầu theo quy định về an toàn thực phẩm để cung cấp suất ăn bán trú cho học sinh. Cụ thể:

***Đơn vị cung cấp khẩu phần ăn trưa:**

- + Đơn vị: Công ty TNHH Thiên Phúc.
- + Địa chỉ: 108/31 Hậu Giang, P.6 - Q.6

*** Đơn vị cung cấp nước uống tinh khiết Thanh Liêm:**

- + Đơn vị: Công ty TNHH MTV cấp nước Thanh Liêm - Số 2/5 xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên, nhân viên tham gia công tác bán trú đều được khám sức khỏe và đảm bảo đủ điều kiện về sức khỏe.
- 100% học sinh đều được khám sức khỏe và đảm bảo các điều kiện về chăm sóc sức khỏe.

5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ

a. Yêu cầu:

- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo *Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 về Lập dự toán quản lý, giáo dục và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.*

- Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, 2, 3, 4.

- Khuyến khích, động viên giáo viên tham gia học đại học và trung cấp chính trị.

- Ngoài việc tiếp tục bồi dưỡng giáo viên dạy lớp 1, 2, 3, 4 nhà trường chuẩn bị lực lượng cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5 trong năm học 2024-2025.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thành chương trình khóa học nâng cao trình độ chuyên môn lên đại học.

- Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức, nhà trường sẽ hợp đồng giáo viên theo *Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.*

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc tự bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “*Trường học kết nối*” giữa các cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học.

- Kiểm tra, theo dõi công tác bồi dưỡng trực tuyến của giáo viên cho các Mô đun tiếp theo.

- Tổ chức cho giáo viên dạy lớp 5 cùng tham gia dự giờ, sinh hoạt chuyên môn với giáo viên lớp 1, 2, 3, 4 để từng bước tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho năm học 2024-2025.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên đều tham gia công tác tự bồi dưỡng.

- 100% giáo viên khối 5 dự giờ, sinh hoạt chuyên môn với giáo viên lớp 1, 2, 3, 4.

6. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Yêu cầu:

- Thực hiện kế hoạch rà soát, bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục xây dựng Kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học phục vụ trong công tác giảng dạy theo tình hình từng khối lớp.

b. Biện pháp:

- Giao Phó hiệu trưởng, Tổ chuyên môn và cán bộ thư viện rà soát những thiết bị dạy học tối thiểu căn cứ theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; và Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của ngành.

- Tổ chức hội thi làm đồ dùng dạy học giữa các lớp.

c. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp học đều có tủ đựng thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học tối thiểu có sẵn, được bổ sung trong năm học theo quy định và đồ dùng dạy học tự làm.

- 100% các lớp học đều có tủ đựng thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học tối thiểu có sẵn, được bổ sung trong năm học theo quy định và đồ dùng dạy học tự làm.

7. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

a. Yêu cầu:

- Đẩy mạnh thực hiện dân chủ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tổ chức Hội nghị CB, CC, VC theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện.

- Đảm bảo thực hiện chế độ dân chủ trong nhà trường theo *Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động CSGD công lập (thay thế Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.

- Đảm bảo thực hiện nội dung “**3 công khai**” trong nhà trường theo *Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về ban hành quy chế thực hiện công khai*.

- Hạn chế và không để xảy ra việc khiếu nại, tố cáo.

b. Biện pháp:

- Hiệu trưởng tổ chức lấy ý kiến tham gia đóng góp xây dựng của các cá nhân hoặc các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường về các nội dung theo *Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ sở Công đoàn công lập*.

- Thực hiện tốt việc tiếp thu, giải trình của hiệu trưởng đối với ý kiến đóng góp của CB-GV-NV về xây dựng các nội quy, các quy chế,... và được thể hiện đầy đủ trong biên bản, nghị quyết thông qua Hội nghị CB, CC, VC và Hội đồng trường.

- Hiệu trưởng thực hiện việc công khai các nội dung trên bản tin trước cổng trường, bản tin nội bộ, trong cuộc họp hội đồng, trên trang web của nhà trường để CB-GV-NV, Cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét. Cụ thể:

+ Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.

+ Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

+ Công khai thu - chi tài chính.

- Mời CMHS đến tham dự các tiết học, tham gia công tác xã hội hóa, cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, công tác bán trú, hoạt động cantin, tham quan bếp ăn bán trú, giờ ăn bán trú, tham quan nhà vệ sinh học sinh,...

- Tăng cường công tác tự kiểm tra về hồ sơ tài chính, kiểm tra bộ phận.

c. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo thực hiện 100% các nội dung công khai, nội dung thực hiện dân chủ theo quy định.

8. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. Yêu cầu:

- Thực hiện báo cáo đánh giá ngoài theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 22/8/2018 về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học để đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1.

b. Biện pháp:

- Tập trung rà soát, đánh giá các tiêu chí theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 phân công các thành viên thực hiện thu thập hồ sơ minh chứng.

- Thực hiện trên phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục.

c. Chỉ tiêu:

Năm học 2023-2024 trường hoàn thiện và có kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục phù hợp.

9. Công tác thư viện-thiết bị

a. Yêu cầu:

- Đảm bảo cho tất cả học sinh đều được tham gia đọc sách tại thư viện.

- Tổ chức sắp xếp, vẽ trang trí, trang bị thêm bàn ghế, gắn máy lạnh và các thiết bị cần thiết trong thư viện.

- Từng bước thay đổi thói quen đọc sách của học sinh.

- Trang bị dự trữ sách giáo khoa để tặng học sinh nghèo.

- Tổ chức khai thác hiệu quả thư viện thông minh.

b. Biện pháp:

- Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh.

- Sắp xếp thời lượng phù hợp cho tiết đọc sách tại thư viện.

- Tiếp tục tổ chức quyên góp sách và phân loại sách để giúp học sinh dễ tra cứu và tự quản tốt.

- Phát động chủ đề “Ngày hội đọc sách” cho tất cả học sinh toàn trường diễn ra

trong giờ ra chơi và tham gia ngày hội do quận tổ chức.

- Bộ phận thư viện cùng các đoàn viên chi đoàn và Tổng phụ trách Đội hỗ trợ trong công tác tổ chức thực hiện.

- Huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc tặng sách giáo khoa cho học sinh đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sĩ, con thương binh.

c. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh đều được đọc sách tại thư viện.

- 100% học sinh đều có đầy đủ sách giáo khoa, sách tiếng Anh.

10. Công tác Tài chính và cải cách hành chính

a. Tài chính:

- Thực hiện *Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.*

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính; đảm bảo thực hiện đúng quy định về nguyên tắc tài chính, công tác thu chi đầu năm theo hướng dẫn của UBND huyện Nhà Bè và thực hiện lưu trữ hồ sơ chứng từ đúng quy định,...

- Tiếp tục áp dụng chữ ký số trong thanh toán điện tử.

- Thực hiện tốt về công tác tài chính, hồ sơ tài chính, hóa đơn chứng từ lưu trữ theo đúng quy định.

- Hàng tháng, kiểm tra báo cáo tồn quỹ các loại.

- Tổ chức lấy ý kiến Cha mẹ học sinh về các khoản thu đầu năm học, các khoản vận động tài trợ thực hiện các công trình.

b. Văn thư - Học vụ:

- Cập nhật, lưu trữ, bảo quản hồ sơ học vụ theo quy định.

- Thực hiện đúng yêu cầu về cấp sổ, lưu trữ công văn.

- Ứng dụng các phần mềm trong việc quản lý công tác văn thư lưu trữ.

11. Công tác kiểm tra nội bộ

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các bộ phận theo kế hoạch.

- Kiểm tra các bộ phận: thư viện, vệ sinh lớp, bán trú, căn tin, tài vụ, kế toán, y tế, bảo vệ, phục vụ,...

- Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.

- Kiểm tra dự giờ giáo viên theo kế hoạch.

12. Công tác vận động tài trợ, đại hội cha mẹ học sinh

- Thực hiện theo *Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.*

- Tổ chức Đại hội cha mẹ học sinh theo văn bản hướng dẫn dự kiến trong tháng

9/2023.

13. Công tác tư vấn tâm lý học sinh

- Thực hiện theo hướng dẫn *Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.*

- Xem công tác tư vấn là nhiệm vụ không thể thiếu trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và thành lập Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh của nhà trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh nhằm phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp khi cần thiết đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

- Bố trí góc tư vấn riêng đảm bảo tính riêng tư, kín đáo, dễ tiếp cận và phù hợp để tổ chức hoạt động tư vấn; trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu, học liệu cần thiết để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho tất cả học sinh có nhu cầu sẽ được nhà trường hỗ trợ, giúp đỡ tư vấn tâm lý tại nhà trường.

14. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 từ năm học 2024-2025.

- Giáo viên tích cực thông tin với tổ trưởng chuyên môn, cán bộ quản lý nhà trường; hiệu trưởng tích cực thường xuyên cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

*** Chỉ tiêu**

100% CBQL, GV, NV tham gia thực hiện tốt công tác truyền thông giáo dục

15. Tổ chức, tham gia các phong trào, hội thi

a. Cấp trường:

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

- Hội thi làm đồ dùng học tập.
- Hội thi Viết đúng viết đẹp.
- Tổ chức các hội thi, các hoạt động Đội - phong trào Thiếu nhi, thể dục thể thao,... dành cho học sinh.

b. Cấp huyện:

- Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi.
- Tham gia hội thi tiếng Anh.
- Tham gia các hội thi, hoạt động phong trào dành cho giáo viên và học sinh theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành trong huyện tổ chức.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐOÀN THỂ

1. Công tác Công đoàn

a. Yêu cầu:

- Phát huy tốt vai trò của Công đoàn trong hoạt động tuyên truyền.
- Phát động, tuyên truyền thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.
- Công đoàn thực hiện chăm lo, đảm bảo chế độ chính sách, quyền lợi cho các công đoàn viên.
- Tổ chức đối thoại định kỳ 2 lần/năm.
- Phối hợp tham gia, tổ chức tốt các hoạt động phong trào, hội thi các cấp.

b. Biện pháp:

- Cùng với Công đoàn phối hợp thực hiện tốt công tác thi đua, chính sách, nữ công và tài chính, đẩy mạnh phong trào giỏi việc trường, đảm việc nhà, tổ chức học tập và mạn đàm ý nghĩa các ngày lễ trong năm như: 2/9, 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 30/4, 1/5, 19/5,... tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên khám sức khỏe hàng năm, vận động tham gia đóng góp, ủng hộ các loại quỹ do các ban ngành đoàn thể phát động, chăm lo cho con cán bộ, giáo viên, nhân viên vui Tết Trung thu và ngày 1/6, chăm lo Tết tặng quà cho các công đoàn viên khó khăn,...

- Phát động, tuyên truyền công đoàn viên nghiêm túc chấp hành và thực hiện tốt công tác chuyển đổi số VneID định danh mức 2.

- Công đoàn kịp thời chăm lo, thăm hỏi và động viên giúp đỡ công đoàn viên gặp khó khăn trong đời sống.

- Tạo điều kiện cho Ban Thanh tra Nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Tham gia quản lý, tổ chức tốt các hoạt động phong trào, hội thi các cấp.

c. Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-NV đều tham gia các hoạt động phong trào.
- 100% CB-GV-NV được khám sức khỏe, đảm bảo đầy đủ quyền lợi, chế độ chính sách theo quy định.

2. Công tác Đoàn- Đội

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện hoạt động Đội và phong trào Thiếu nhi theo kế hoạch của Hội đồng Đội Huyện.

- Phát động phong trào **“Ngàn việc tốt”**, giáo dục truyền thống, đạo đức lối sống góp phần hình thành nhân cách tốt đẹp cho đội viên, thực hiện **“Công trình măng non làm theo lời Bác”**.

- Thực hiện chủ đề năm học 2023-2024 “Thiếu nhi Thành phố Bắc chăm ngoan, học tốt, tiếp bước cha anh”.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đội.

- Phát huy vai trò xung kích trong việc tham gia phòng chống bệnh dịch tại địa phương và nhà trường.

b. Biện pháp:

- Củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt, tính tự quản tại Chi đội, Liên đội; Tăng cường các giải pháp chuẩn hóa, nâng cao năng lực đội ngũ phụ trách Đội, đội viên, phụ trách Sao Nhi đồng và xây dựng lực lượng đội viên nòng cốt, nâng cao vai trò tự quản của Ban chỉ huy Liên đội.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp, liên tịch với các ngành và phát huy vai trò của Đội TNTP Hồ Chí Minh thành phố trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tạo điều kiện cho trẻ em tham gia thực hiện các quyền của Trẻ em theo Luật Trẻ em quy định.

- Tổ chức tuyên truyền và tích cực đăng ký tham gia công tác phòng chống dịch COVID-19 tại địa phương do đoàn cấp trên phát động.

- Thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, nội dung dạy tích hợp, tham quan ngoại khóa, diễn tiểu phẩm, nghe kể chuyện, hoạt động thực hành hàng ngày trong trường trong lớp,... bằng những việc làm nhỏ và cụ thể về **“5 Điều Bác Hồ dạy”**.

- Đoàn Thanh niên và Tổng phụ trách Đội tổ chức xuyên suốt các hoạt động hàng tháng theo kế hoạch.

- Cùng Đoàn Xã triển khai phiếu sinh hoạt hè, tuyên truyền các điểm sinh hoạt hè đến các em học sinh, phụ huynh.

- Duy trì thực hiện hiệu quả **“Hộp thư điều em muốn nói”** và tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với học sinh.

- Triển khai tổ chức hội thi cấp Huyện “Chỉ huy Đội giỏi”, “Liên hoan tiếng kèn Đội ta.”

- Triển khai tổ chức hội thi cấp trường “Chỉ huy Đội giỏi”, “Nghị thức Đội”, “Thiết kế sản phẩm chào đón Ngày thành lập Đội TNTP. Hồ Chí Minh.”

- Tham gia hội thi Chỉ huy đội giỏi khối Tiểu học cấp Huyện.

c. Chỉ tiêu:

- Trên 80% đội viên đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ.

- 90% học sinh trong độ tuổi được kết nạp vào Đội.

- 100% học sinh khối 5 đều là đội viên.

- Tiếp tục thực hiện sổ truyền thống Đội TNTP Hồ Chí Minh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Chỉ đạo CBQL, GV tham gia xây dựng các loại Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023.
- Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch.
- Bố trí sắp xếp hợp lý cơ sở vật chất, đội ngũ.
- Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ được phát triển, mạnh dạn sáng tạo, mạnh dạn đổi mới.
- Tuyên dương và nhân rộng kịp thời các cá nhân làm tốt; rút kinh nghiệm kịp thời cá nhân làm chưa tốt.
- Tăng cường cơ sở vật chất thiết bị của nhà trường và làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ; công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc.
- Chủ động trong việc đề xuất, tham mưu, báo cáo các cấp có thẩm quyền.
- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

2. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.
- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.
- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng môi trường kết nối nội bộ.
- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học.
- Kịp thời tham mưu cho Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Tổ trưởng chuyên môn, Tổ Văn phòng

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

- Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

4. Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, SHDC, câu lạc bộ...

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh...

- Thành lập các Ban chỉ huy Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày).

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường.

- Trình tổ trưởng, cán bộ quản lý nhà trường phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và cán bộ quản lý nhà trường.

- Thực hiện dạy trực tuyến trên nền tảng Elearning theo quy định.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu (Phối

hợp với GVCN; căn cứ khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục).

- Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn; đổi mới phương pháp dạy học.

- Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

- Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

7. Đối với nhân viên Thư viện - Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức “Ngày hội đọc sách”.

- Khai thác hiệu quả thư viện thông minh.

8. Nhân viên

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường...

- Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

E. LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung
	Trọng tâm: Công tác chuẩn bị năm học mới
8/2023	- Tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 4. - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2023. - Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1. - Tổng hợp kết quả lưu ban sau khi kiểm tra lại. - Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 - Họp triển khai văn bản chỉ đạo đầu năm, hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị cho năm học mới, phân công công việc đầu năm. - Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị, tổng vệ sinh đảm bảo an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp,... - Xây dựng kho học liệu số.

	- Hoàn tất việc mua sắm trang thiết bị, tài liệu tham khảo. - Bổ sung các thư mục triển khai văn bản của trường lên trang web. - Chuẩn bị khai giảng năm học mới.
9/2023	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học
	- Tổ chức <i>“Lễ khai giảng năm học mới”</i>. - Tổng hợp số liệu học sinh đầu năm trên cổng CSDL. - Chuẩn bị tốt công tác kiểm tra đầu năm của Phòng Giáo dục. - Triển khai kế hoạch hội thi “Giáo viên dạy Giỏi”, “Giáo viên chủ nhiệm Giỏi” cấp trường. - Triển khai thực hiện các kế hoạch của nhà trường đến các bộ phận. - Thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tổ chức chuyên đề theo khối . - Tuyên truyền y tế, pháp luật. - Thực hiện bài giảng số Elearning. - Tổ chức khai thác thư viện thông minh. - Hoàn tất cập nhật trên cổng CSDL.
10/2023	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động giữa học kỳ 1
	- Chuẩn bị tốt công tác kiểm tra đầu năm của Phòng Giáo dục về việc nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 3; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3, 4 và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 5. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức Chuyên đề theo kế hoạch. - Tổ chức hội nghị CB, CC, VC theo kế hoạch của Phòng Giáo dục. - Tham gia và tổ chức hội khỏe Phù Đổng cấp trường, Huyện. - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch, phối hợp dự giờ chấm thi <i>“Giáo viên dạy giỏi”</i> cấp trường. - Kiểm tra định kỳ giữa HKI lớp 4,5. - Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông. - Kiểm tra tập vở HS.

	- Tuyên truyền y tế, pháp luật. - Kiểm tra dạy kỹ năng sống, stem, các CLB.
11/2023	Trọng tâm : Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam - Nhà trường phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức cho công đoàn viên, học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tuyên truyền y tế, pháp luật. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tiếp tục chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tổ chức Hội thi “Làm đồ dùng dạy học” cấp trường. - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch, phối hợp dự giờ chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Chuẩn bị công tác kiểm tra định kỳ cuối HK1.
	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối HKI. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức hoạt động “Open house”, dự giờ giáo viên bản ngữ, mời cha mẹ học sinh đến tham dự các tiết học. - Tổ chức cho HS tham gia lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây (theo lịch phân công). - Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 1. - Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra học kì 1, đặc biệt ở khối lớp 4. - Chuẩn bị sơ kết, đánh giá nhận xét học sinh, báo cáo số liệu cuối học kỳ 1. - Hoàn tất công tác chấm thi GV dạy giỏi cấp trường. - Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Kiểm tra việc lập kế hoạch cá nhân các trường có học sinh khuyết tật
12/2023	

	học hòa nhập.
01/2024	Trọng tâm: Sơ kết Học kỳ I
	- Vào chương trình học kì 2. - Tiếp tục kiểm tra định kỳ cuối HK1. - Báo cáo sơ kết, thống kê số liệu HKI - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tham gia ngày hội “<i>Em yêu Sử Việt</i>”. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia <i>lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây</i> (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoài giờ lên lớp</i>. - Họp Cha mẹ học sinh cuối HKI. - Đánh giá, rút kinh nghiệm kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I.
02/2024	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động giữa học kỳ 2 - Mừng Đảng mừng xuân
	- Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 theo hướng dẫn. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tổ chức hội thi GVCN giỏi cấp trường. - Tổ chức <i>gặp gỡ, đối thoại</i> giữa học sinh với Hiệu trưởng nhà trường. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia <i>lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây</i> (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoài giờ lên lớp</i>. <i>Nghỉ Tết nguyên đán.</i>
3/2024	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 2
	- Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Khảo sát học sinh lớp 3. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia <i>lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây</i> (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoài giờ lên lớp</i>.

	- Tổ chức các hoạt động, tuyên truyền ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. - Kiểm tra định kỳ Giữa học kỳ 2 khối lớp 4, 5.
4/2024	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động chào mừng 30/4 và 1/5. - Tổ chức <i>tiếp xúc, đối thoại</i> giữa lãnh đạo nhà trường với người lao động. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia <i>lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây</i> (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoài giờ lên lớp</i>. - Tổ chức hoạt động ngoại khóa. - Hướng dẫn chuẩn bị công tác kiểm tra cuối năm học và tổng kết năm học. - Tổ chức Lễ giỗ Tổ Hùng Vương. - Tổ chức cho học sinh toàn trường xem phim tấm gương đạo đức của Bác Hồ, phim tư liệu về ngày 30/4 và Lễ quốc tang Chủ tịch Hồ Chí Minh. - Học sinh khối 5 viếng nhà bia tưởng niệm Nhà Bè.
5/2024	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối năm, tổng kết năm học - Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 2. - Kết thúc năm học 2023-2024 từ ngày 26/5 - 31/5/2024. - Tổ chức cho đội viên dâng hương Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bến Nhà Rồng. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”: Tổ chức đón học sinh Mầm non Hoa Sen làm quen với trường ngôi trường Tiểu học Nguyễn Hồng Thế. - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học. - Hoàn thành chương trình giảng dạy và bế giảng năm học. - Báo cáo tổng kết năm học, thống kê các số liệu cuối năm,... - Rà soát thống kê kì cuối năm trên CSDL. - Tổ chức tổng kết năm học, lễ ra trường, xét HTCTTH. - Tổ chức xét thi đua CB-GV-NV, khen thưởng GV-HS, xét lên lớp-lưu ban, đánh giá viên chức, đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng.
6/2024	Trọng tâm: Chuẩn bị kế hoạch hè.

	- Hoàn tất các hồ sơ: thi đua, xét khen thưởng GV-HS, xét lên lớp-lưu ban, đánh giá viên chức, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên,... - Thực hiện kế hoạch ôn tập kiểm tra lại, sinh hoạt hè. - Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè. - Tổ chức nghỉ dưỡng hè cho CB-GV-NV. - Kiểm tra, rà soát các điều kiện và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.
7/2024	- Bồi dưỡng chuyên môn hè 2024. - Kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của Trường Tiểu học Nguyễn Hồng Thế. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT “để báo cáo”;
- TTCM; GV “để thực hiện”;
- Website “công khai”;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Võ Ngọc Phương